

Bản tin chứng khoán

Trong số này

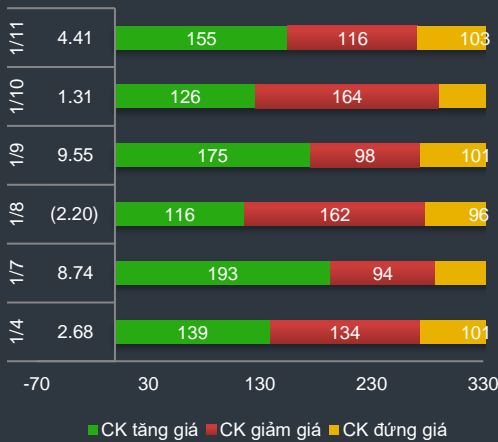
Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

Note doanh nghiệp **P.3**

Kết quả kinh doanh Q2 **P.5**

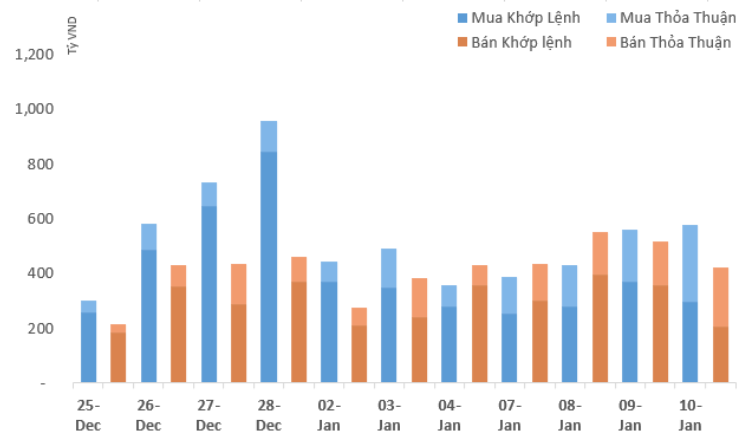
Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VNM	87.3
VRE	34.7
MSN	25.1
VCB	21.4
HBC	14.5
SSI	10.8
GAS	10.7
VEA	9.5
VTP	9.0
PVS	6.0
DXG	5.1
CTG	(3.6)
HCM	(4.1)
HDB	(5.0)
ANV	(6.2)
ACV	(6.7)
VIC	(10.5)
BSR	(10.6)
VJC	(27.1)

Phiên cuối tuần ghi nhận đà hồi phục của thị trường tiếp tục kéo dài với chỉ số Vnindex chính thức vượt qua mốc 900. Như vậy trong tuần này ngoài phiên thứ 3 giảm nhẹ thì các phiên còn lại đều giữ xanh. Tuy nhiên cũng có thể nhận ra không phải cổ phiếu nào cũng tăng tốt mà hơn một nửa thị trường vẫn ở trạng thái ngủ đông. Thanh khoản là điểm đáng chú ý nhất trong tuần qua khi giao dịch chung giảm hơn 1/2 so với trung bình. Cả ba sàn cộng lại có giá trị giao dịch chỉ khoảng 3 ngàn tỷ mỗi ngày. Trên 80% toàn giao dịch của thị trường tập trung tại sàn HOSE và việc giao dịch quá thấp khiến thị trường thiếu hẳn sự sôi động.



Ngược lại giao dịch của khối ngoại tăng dần qua mỗi phiên và có sự cơ cấu mạnh trong danh mục nắm giữ. Khối ngoại gia tăng dần giá trị mua ròng thông qua giao dịch khớp lệnh là chính ở 3 phiên cuối tuần. Trong phiên thứ 6 khối ngoại mua ròng 175 tỷ trong đó riêng VNM là 87.3 tỷ, cùng với VRE, MSN, VCB, HBC và GAS. Phía bán ròng nhiều nhất có VJC, BSR, VIC và ACV. Tính chung cả tuần khối ngoại mua vào nhiều nhất VNM, CTD, VRE và GAS trong khi bán mạnh CTG, VJC, VIC và NVL. Trong các cổ phiếu được bán ròng ra khá mạnh trong thời gian qua thì NVL, VJC đặc biệt được chú ý sau những sự cố trong hoạt động kinh doanh. VJC được bán ròng mạnh kể từ giữa tháng 11 và đến nay khối ngoại đã bán ròng hơn 4.7 triệu cổ phiếu. Tương tự NVL cũng đã được bán ròng hơn 9 triệu cổ phiếu từ tháng 10 đến nay.

Vnindex 902.71

▲ +4.41 (+0.49%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
DHG	10,447	79.9	3.10
VHM	256,573	76.6	2.68
SSI	13,053	26.2	2.35
VNM	233,351	134.0	1.75
VJC	63,369	117.0	1.74
VRE	69,632	29.9	1.53
REE	9,767	31.5	1.29
BVH	63,360	90.4	1.01
TCB	90,911	26.0	0.78
HDB	28,645	29.2	0.69
MSN	93,866	80.7	0.62
PLX	64,082	55.3	0.36
VCB	198,597	55.2	0.36
HNG	13,170	14.9	0.34
TPB	13,916	20.9	0.24
PNJ	14,998	92.5	0.22
NVL	54,217	59.3	0.17
FPT	25,892	42.2	0.12
BHN	19,309	83.3	-
STB	20,562	11.4	-
VIC	323,630	101.4	-
SAB	153,907	240.0	-
CTG	70,000	18.8	(0.27)
ROS	20,320	35.8	(0.28)
GAS	174,169	91.0	(0.33)
VPB	46,924	19.1	(0.52)
MBB	41,589	19.3	(0.52)
EIB	17,827	14.5	(0.68)
CTD	12,394	158.5	(0.94)
KDH	12,628	30.5	(0.97)
MWG	27,441	85.0	(1.16)
HPG	62,337	29.4	(1.51)
BID	109,057	31.9	(1.85)

Như vậy chỉ sau hơn 1 tuần thị trường đã có sự phục hồi đáng khích lệ hơn 40 điểm kể từ mức đáy thấp nhất 860 xác lập vào cuối tuần trước. Dù mức điểm số kiếm được có thể khá ấn tượng nhưng danh mục chung của nhà đầu tư không khả quan lắm. Điểm lại ở nhóm blue chip trong tuần các cổ phiếu tăng giá tốt nhất nằm ở **VNM (+7.2%), VRE (+8.7%), GAS (+7.7%), MSN (+5.9%)** – đều là những cổ phiếu trong nhóm vốn hóa lớn nhất. Còn lại các cổ phiếu khác đều ở mức trung bình 1% - 2%.



Một kịch bản lạc quan thị trường có thể tiếp nối mạch tăng điểm hướng đến ngưỡng kháng cự quan trọng tại 920 – 930 trong đợt này. Những mối lo ngại lớn nhất từ thị trường quốc tế từ chiến tranh thương mại hay chỉ số DJ đã dịu bớt và nhà đầu tư trong nước đang hướng sự tập trung vào hoạt động vĩ mô trong nước nhiều hơn. Thông qua hoạt động của chính phủ những ngày đầu năm có thể xác định năm nay tăng trưởng GDP tiếp tục dựa vào hoạt động của các doanh nghiệp FDI lớn trong đó Samsung tiếp tục đóng vai trò quan trọng. Bên cạnh đó là hoạt động đầu tư công sẽ được tăng cường thông qua các dự án rất lớn như đường cao tốc bắc nam, thông qua vốn hai dự án tàu điện ngầm, mở rộng sân bay ... Trong ngắn hạn thị trường sẽ có các thông tin hỗ trợ từ kết quả quý IV các doanh nghiệp và một số kế hoạch kinh doanh của các tập đoàn lớn trong năm 2019.

Một số cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Đáy 6 tháng	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
VCB	55.2	1.5%	-14.2	52.0	46
HVN	37.0	6.3%	-10.4	35.0	32
TV2	133.4	1.8%	-11.1	120.0	100
CTD	158.5	-0.6%	-6.7	140.0	130
BID	31.9	1.3%	-13.2	28.0	21
TCB	26.0	4.0%	-13.9	24.5	23
CTG	18.8	2.2%	-33.1	17.5	15
PVS	17.9	2.9%	-19.4	16.0	14.5
GAS	91.0	7.7%	-26.6	83.0	70
FPT	42.2	2.7%	-8.9	40.0	35
VEA	41.7	10.6%	0.0	38.0	32



Bộ lọc một số CP có EPS > 5,000; PE<10, ROE cao và thanh khoản > 50,000 phiên

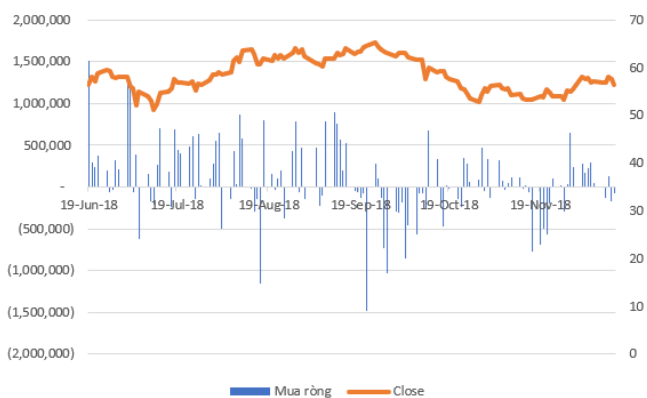
Mã CK	Đóng cửa	KL CP DLH	EPS	P/E	P/Bv	Book Value	ROE (%)	KL TB 3T
ACL	32,250	22,799,675	6,517	4.95	1.41	22,866	34.9%	55,863
APC	35,000	11,804,030	6,836	5.12	1.25	27,912	27.1%	59,122
BMP	50,600	81,860,938	5,666	8.93	1.66	30,410	18.8%	141,834
CAV	57,000	57,600,000	6,485	8.79	2.27	25,135	26.6%	50,720
CTD	158,500	78,196,713	21,275	7.45	1.53	103,348	21.6%	172,438
DGC	45,000	107,802,938	6,893	6.53	1.73	25,972	28.9%	131,213
DPG	56,700	29,999,962	5,083	11.15	2.43	23,344	16.6%	63,896
FIR	36,800	13,000,000	5,994	6.14	2.12	17,398	40.9%	79,776
FPT	42,200	613,554,396	5,305	7.95	2.18	19,350	23.5%	649,521
GMC	35,250	15,506,360	7,053	5.00	1.58	22,290	34.6%	66,330
GMD	25,700	296,924,957	6,458	3.98	1.34	19,229	28.3%	1,392,493
HCM	43,650	129,554,168	6,093	7.16	1.84	23,667	26.7%	165,998
IDC	19,500	300,000,000	6,839	2.85	1.88	10,350		190,634
KSB	25,400	53,779,882	5,770	4.40	1.47	17,334	35.6%	430,353
L14	35,300	14,998,980	7,427	4.75	1.81	19,512	39.2%	63,568
LHG	18,200	50,012,010	5,144	3.54	0.81	22,563	22.2%	301,584
MPC	38,900	138,462,850	6,231	6.24	1.78	21,896	27.7%	614,286
MSH	40,700	47,628,000	6,929	5.87	1.89	21,580	38.0%	97,579
NHH	36,900	16,800,000	8,887	4.15	1.50	24,638		75,340
NRC	38,400	12,000,000	6,200	6.19	2.20	17,465	40.7%	54,114
NTC	83,500	16,000,000	11,775	7.09	3.15	26,467	47.6%	81,365
PTB	59,100	48,599,441	8,482	6.97	1.94	30,402	29.0%	121,701
REE	31,500	310,050,926	5,029	6.26	1.11	28,283	17.6%	463,000
SRA	33,900	2,000,000	34,684	0.98	0.79	43,110	139.6%	57,165
THI	40,000	44,000,000	5,389	7.42	1.60	25,076	20.4%	52,656
VCI	38,600	162,999,890	5,375	7.18	1.67	23,161	24.9%	139,728
VHC	91,000	92,403,943	13,203	6.89	2.22	40,944	38.3%	296,182



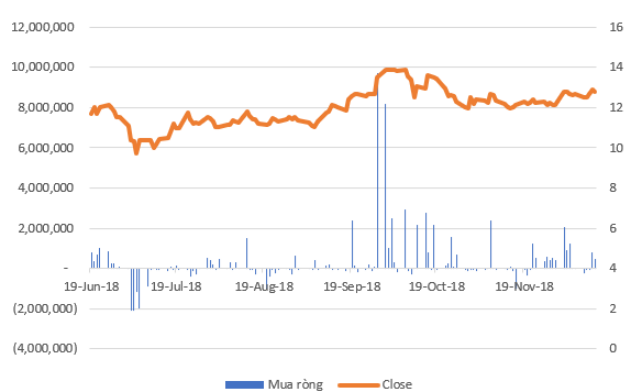
Thông tin giao dịch nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	55.2	1,140,410	16.43	3.23	401,940	14,540	748,000,670	198,597	20.8%	3,359	17,101
CTG	HOSE	18.8	4,025,750	9.11	1.00	12,330	200,120	1,093,511,024	70,000	29.4%	2,064	18,777
BID	HOSE	31.9	941,940	13.10	2.03	1,220	1,730	106,223,553	109,057	3.1%	2,435	15,713
MBB	HOSE	19.25	3,589,820	8.22	1.25	263,050	263,050	432,090,272	41,589	20.0%	2,341	15,371
TCB	HOSE	26	2,378,461	10.37	1.84	755,311	755,311	787,033,936	90,911	22.5%	2,507	14,151
VPB	HOSE	19.1	2,425,668	7.07	1.51	-	-	570,052,382	46,924	23.2%	2,703	12,643
STB	HOSE	11.4	2,169,340	16.13	0.90	72,920	55,400	237,348,492	20,562	13.2%	707	12,614
EIB	HOSE	14.5	5,873,898	13.22	1.18	-	-	365,639,546	17,827	29.7%	1,097	12,292
HDB	HOSE	29.2	3,031,760	11.88	1.80	1,506,730	1,677,830	266,730,324	28,645	27.2%	2,458	16,264
TPB	HOSE	20.9	395,170	9.11	1.38	47,220	180	256,397,618	13,916	38.5%	2,294	15,185
SHB	HNX	7	2,306,683	5.36	0.52	11,500	61,089	112,819,628	8,422	9.4%	1,306	13,338
ACB	HNX	28.9	1,258,677	7.46	1.67	-	-	386,576,321	36,043	31.0%	3,875	17,336
NVB	HNX	8.4	43,300	89.45	0.79	-	-	100,275	2,500	0.0%	94	10,665
LPB	UPCOM	8.8	386,525	6.41	0.66	-	-	37,238,676	6,600	5.0%	1,374	13,423
BAB	UPCOM	20.5	6,100	16.42	1.64	-	-	1,138,530	11,275	0.2%	1,248	12,503
VIB	UPCOM	17.6	89,760	4.96	0.98	5,238	-	115,710,712	9,372	21.7%	3,548	17,928
KLB	UPCOM	10.5	13,800	14.65	0.92	-	-	57,001,000	3,359	17.8%	717	11,424

Mua bán ròng khối ngoại - VCB



Mua bán ròng khối ngoại - STB



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Cổ phiếu
Quan tâm

Top tăng giá HOSE

HBC	2.75
DHG	3.10
TRC	3.26
CTI	3.27
VHC	3.41
LSS	3.64
DPG	4.23
VOS	4.52
HAG	4.53
SJS	5.05
ANV	5.43
FMC	6.23
LCM	6.25
FCN	6.72
SJF	6.99

Top tăng giá HNX

HDA	1.12
NVB	1.20
TVC	1.65
HLĐ	1.75
DGC	2.27
MBS	2.82
VIT	3.91
TIG	4.35
BCC	4.62
DST	5.00
NSH	6.45
VAT	6.67
HNM	7.69
DBC	8.00
ALV	8.70
FID	9.09
SRA	9.71
ACM	16.67

VNM - CTCP Sữa Việt Nam – Vinamilk - Thông báo kết quả kinh doanh hợp nhất sơ bộ quý IV/2018 với tổng doanh thu 13.017 tỷ đồng, tăng 5,3% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 2.227 tỷ đồng, tăng 30,5% so với cùng kỳ.

DRL - CTCP Thủy điện Điện lực 3 - Thông báo kết quả kinh doanh năm 2018 với tổng doanh thu hơn 87,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 51,6 tỷ đồng. Năm 2019, DRL đặt mục tiêu tổng doanh thu hơn 91,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 52,5 tỷ đồng và cổ tức dự kiến 52,08%/cổ phiếu.

QCG - CTCP Quốc Cường Gia Lai - Đã có quyết định giảm giá trị vốn góp với số tiền 195,3 tỷ đồng tại Công ty TNHH Bến du thuyền Đà Nẵng, do công ty trên giảm vốn điều lệ. Sau khi giảm vốn góp, QCG vẫn nắm giữ 261 tỷ đồng vốn góp tại TNHH Bến du thuyền Đà Nẵng, tương ứng 90%.

CRE - CTCP Bất động sản Thế kỷ - Đã thông qua phương án phát hành tối đa 30 triệu cổ phiếu mới, trong đó phát hành để trả cổ tức năm 2018 là 7,5 triệu và 22,5 triệu cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý I/2019.

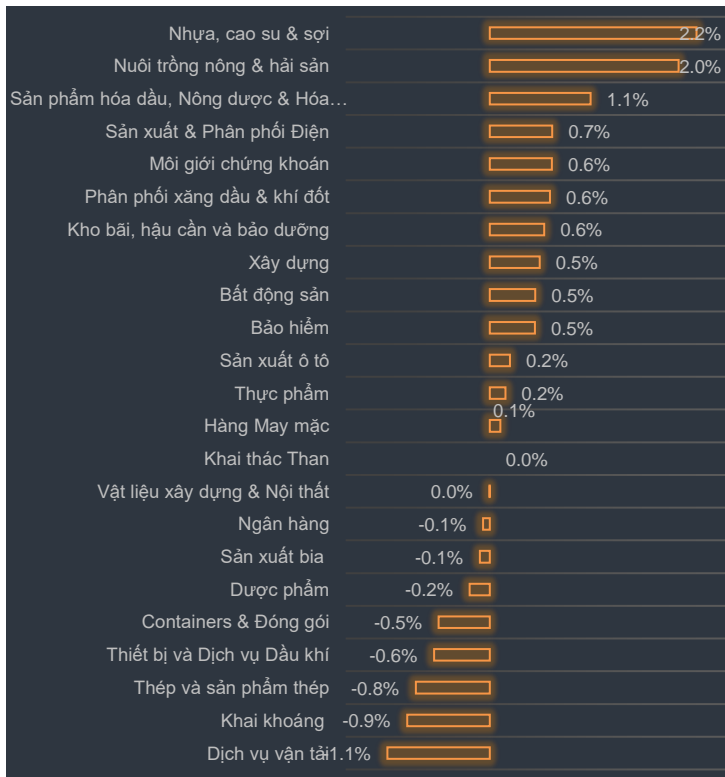
CTD - CTCP Xây dựng Coteccons – Đã thông qua việc thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cổ đông hiện hữu của CTCP Đầu tư hạ tầng FCC. Theo đó, CTD được quyền mua 6,16 triệu cổ phiếu, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu trong tổng số 17,6 triệu cổ phiếu mà công ty nêu trên phát hành. Dự kiến việc mua vào thành công, CTD sẽ nắm giữ 35% vốn của Đầu tư hạ tầng FCC.

VKC - CTCP Cáp nhựa Vĩnh Khang – Đã thông qua quyết định mua lại 1 triệu cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh nhằm bình ổn giá. Giá mua theo thông báo là tối đa không quá 8.000 đồng/cổ phiếu.

SMN - CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam - Ngày 15/1 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 16/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/1/2019.

YEG - CTCP Tập đoàn Yeah1 - Công bố đã chính thức hoàn tất thương vụ mua lại 100% cổ phần ScaleLab LLC, hệ thống mạng lưới Youtube uy tín với loạt ngôi sao có sức ảnh hưởng lớn trên thế giới.

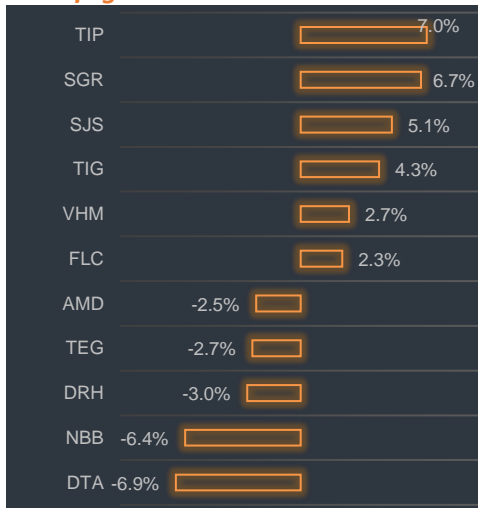
Tăng giảm ngành trong ngày



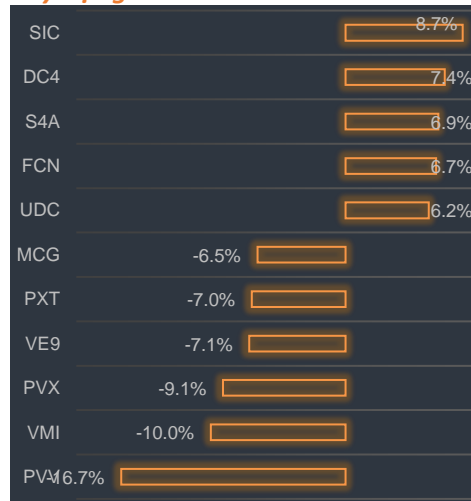
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	TIP, SGR, SJS
Xây dựng:	SIC, DC4, S4A
Dầu khí:	HTC, PGC, PGD
Chứng khoán:	MBS, SSI, VND
Ngân hàng:	NVB, TCB, HDB

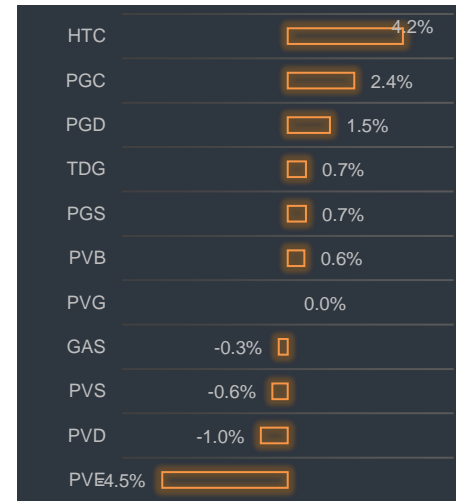
Bất động sản



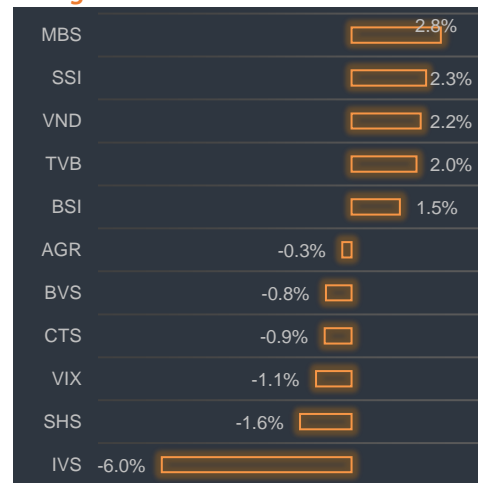
Xây dựng



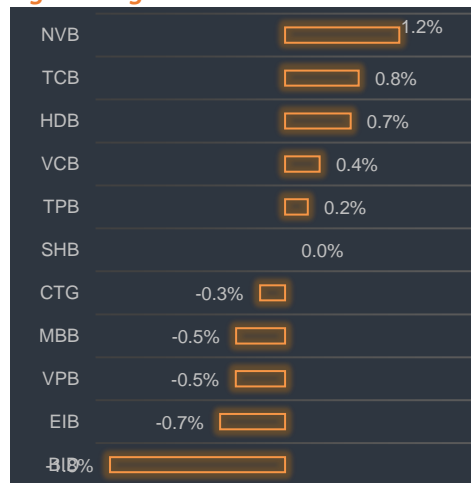
Dầu khí



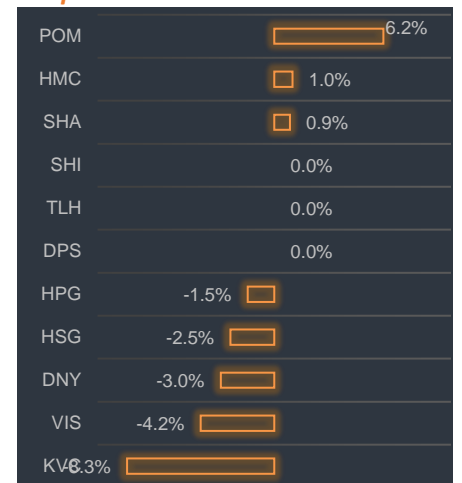
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
Tel: 0983.999.350
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội
Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889
<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: + (84 8) 3915 2930
Fax: + (84 8) 3915 2931